**CHỦ ĐỀ CHUNG 1. CÁC CUỘC ĐẠI PHÁT KIẾN ĐỊA LÍ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Giải thích được nguyên nhân và những yếu tố tác động đến các cuộc đại phát kiến địa lý.

- Mô tả được 2 cuộc phát kiến địa lí: C. Cô-lôm-bô tìm ra châu Mỹ và cuộc thám hiểm của Ph.Ma-gien-lan vòng quang Trái Đất.

- Phân tích được tác động của các cuộc phát kiến địa lí đối với tiến trình lịch sử.

**2. Về năng lực**

***a. Năng lực chung:***

- Năng lực tự học: khai thác được tài liệu phục vụ cho bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: làm việc nhóm có hiệu quả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết sử dụng công cụ, phương tiện phục vụ bài học, biết phân tích và xử lí tình huống.

***b. Năng lực đặc thù:***

- Năng lực nhận thức khoa học lịch sử và địa lí:

+ Giải thích được nguyên nhân và những yếu tố tác động đến các cuộc đại phát kiến địa lý.

+ Mô tả được 2 cuộc phát kiến địa lí: C. Cô-lôm-bô tìm ra châu Mỹ và cuộc thám hiểm của Ph.Ma-gien-lan vòng quang Trái Đất.

+ Phân tích được tác động của các cuộc phát kiến địa lí đối với tiến trình lịch sử.

- Năng lực tìm hiểu lịch sử và địa lí:

+ Khai thác kênh hình và kênh chữ trong SGK từ tr181-186.

+ Sử dụng bản đồ hình 1.6 SGK tr183 để mô tả cuộc phát kiến địa lí C. Cô-lôm-bô tìm ra châu Mỹ.

+ Sử dụng bản đồ hình 1.8 SGK để mô tả cuộc phát kiến địa lí của Ph.Ma-gien-lan vòng quang Trái Đất.

+ Sử dụng lược đồ hình 1.9 để nêu tác động của các cuộc phát kiến địa lí đến tiến trình lịch sử.

- Năng lực vận dụng tri thức lịch sử và địa lí giải quyết một số vấn đề thực tiễn: quan sát lược đồ để nhận biết tên các đại dương, lục địa, các quốc gia và địa danh ngày nay gắn liền với các cuộc phát kiến địa lí.

**3. Về phẩm chất:**

Ý thức học tập nghiêm túc, say mê yêu thích tìm tòi những thông tin khoa học về các cuộc đại phát kiến địa lí.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên (GV)**

- Giáo án, SGK, sách giáo viên (SGV).

- Hình 1.6, 1.8, 1.9 SGK phóng to.

   - Phiếu học tập, bảng phụ ghi câu hỏi thảo luận nhóm và bảng nhóm cho HS trả lời.

**2. Học sinh (HS):**SGK, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

***2.3. Tìm hiểu về tác động của các cuộc phát kiến địa lí đối với tiến trình lịch sử***

***a. Mục tiêu*:** HS phân tích được tác động của các cuộc phát kiến địa lí đối với tiến trình lịch sử.

***b.  Nội dung*:** HS quan sát hình 1.9 và đọc kênh chữ SGK tr 185 suy nghĩ cá nhân để trả lời các câu hỏi của GV. 

***c. Sản phẩm:***trả lời được các câu hỏi của GV.

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**  \* GV gọi HS đọc nội dung mục 3 SGK.  \* GV yêu cầu HS dựa vào thông tin trong bày, lần lượt trả lời các câu hỏi sau:  *1. Các cuộc đại phát kiến địa lí tác động như thế nào đến hoạt động kinh tế và sự tiếp xúc, trao đổi giữa các châu lục?*  *2. Đọc tư liệu 1.10, quan sát hình 1.11 và thông tin trong bài, em hãy cho biết hệ quả của phát kiến địa lí đã tác động thể nào tới châu Phi và châu Mỹ?*  *3. Nếu một ví dụ về sự thay đổi trong tiến trình lịch sử của các nước châu Á sau cuộc thám hiểm của Ma-gien-lan.*  **Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**  \* HS quan sát hình 1.9 và đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  \* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  **Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**  \* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:  1. Tác động của các cuộc đại phát kiến địa lí đến hoạt động kinh tế và sự tiếp xúc, trao đổi giữa các châu lục: Sau những cuộc phát kiến địa lí, nhận thức của con người thay đổi, họ có hiểu biết mới về những vùng đất, đại dương, những con đường,... từ đó mở ra một thời kì giao lưu, tiếp xúc văn hoá, trao đổi hàng hoá, cây trồng, vật nuôi,... giữa các châu lục. Các cuộc phát kiến địa lý đã thúc đẩy quá trình giao lưu tiếp xúc văn hóa Đông Tây trở nên dễ dàng hơn.  2. Hệ quả của phát kiến địa lí đã tác động tới châu Phi và châu Mỹ:  - Châu Phi: xuất hiện nạn buôn bán nô lệ da đen.  - Châu Mỹ: người bản địa châu Mỹ và nền văn hóa của họ bị hủy diệt.  3. Ví dụ về sự thay đổi trong tiến trình lịch sử của các nước châu Á sau cuộc thám hiểm của Ma-gien-lan: Một trong những hệ quả của phát kiến địa lí thế kỉ XV-XVI, đặc biệt là cuộc thám hiểm của Ma-gien-lan là sự ra đời của chủ nghĩa thực dân và nạn cướp bóc thuộc địa. Sau đó, nhiều nước châu Á đã trở thành thuộc thuộc địa của các nước châu Âu, các nước châu Á đã chuyển từ công cuộc chống phong kiến sang con đường đấu tranh giải phóng dân tộc, trong đó có Việt Nam. Vào năm 1884, Việt Nam chính thức trở thành thuộc địa của Pháp. Trong xã hội Việt Nam, ngoài mâu thuẫn cơ bản giữa nông dân với giai cấp địa chủ và phong kiến đã nảy sinh mâu thuẫn vừa cơ bản vừa chủ yếu và ngày càng gay gắt trong đời sống dân tộc, đó là mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp xâm lược. Tính chất của xã hội Việt Nam là xã hội thuộc địa nửa phong kiến đang đặt ra hai yêu cầu: Một là, phải đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược, giành độc lập cho dân tộc, tự do cho nhân dân; Hai là, xóa bỏ chế độ phong kiến, giành quyền dân chủ cho nhân dân, chủ yếu là ruộng đất cho nông dân, trong đó chống đế quốc, giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu.  \* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.  **Bước 4.** **Đánh giá:**  GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **3. Tác động của các cuộc phát kiến địa lí đối với tiến trình lịch sử**  - Nhận thức của con người thay đổi, họ có hiểu biết mới về những vùng đất, đại dương, những con đường,... từ đó mở ra một thời kì giao lưu, tiếp xúc văn hoá, trao đổi hàng hoá, cây trồng, vật nuôi,... giữa các châu lục.  - Các cuộc phát kiến địa lý đã thúc đẩy quá trình giao lưu tiếp xúc văn hóa Đông Tây trở nên dễ dàng hơn. |

**3. Hoạt động luyện tập**

***a. Mục tiêu:*** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

***b. Nội dung*:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân để hoàn thành bài tập. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn.

***c. Sản phẩm:***trả lời được câu hỏi mà GV giao.

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

GV yêu cầu HS dựa vào kiến thức đã học, hãy trả lời các câu hỏi sau: *theo em, cống hiến quan trọng nhất mà các phát kiến địa lí của C. Cô-lôm-bô và Ph Ma-gien-lăng đem lại cho lịch sử nhân loại là gì? Vì sao?*

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

\* HS dựa vào kiến thức đã học, suy nghĩ, trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

     \* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình: Cống hiến quan trọng nhất mà các phát kiến địa lí của C. Cô-lôm-bô và Ph Ma-gien-lăng đem lại cho lịch sử nhân loại là nó đã tìm ra những con đường mới, vùng đất mới, những dân tộc mới, những kiến thức mới để tăng cường giao lưu giữa các châu lục. Bởi lẽ nguyên nhân chính dẫn đến các cuộc phát kiến là do nhu cầu về hương liệu, vàng bạc, thị trường ngày một tăng, con đường giao lưu buôn bán từ Tây Á và Địa Trung Hải lại bị người A – rập độc chiếm. Vấn đề cấp thiết đặt ra là phải tìm ra con đường thương mại mới. Chính vì thế, đây là cống hiến quan trọng nhất của các cuộc phát kiến địa lí.

\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **Đánh giá:** GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

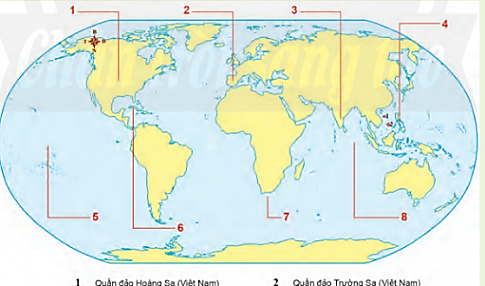
**4. Hoạt động vận dụng**

***a. Mục tiêu:*** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

***b. Nội dung*:** GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà.

***c. Sản phẩm:***trả lời được câu hỏi mà GV giao.

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:** GV đặt câu hỏi cho HS: *Quan sát lược đồ sau và cho biết tên các đại dương, lục địa, các quốc gia và địa danh ngày nay gắn với các cuộc phát kiến địa lí (ở các vị trí đánh dấu từ số 1 đến số 8).*

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

\* HS quan sát lược đồ kết hợp với TBĐ Địa lí 7 để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS vào tiết học sau.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

1. Lục địa Bắc Mỹ

2. Tây Ban Nha

3. Ấn Độ

4. Phi-lip-pin

5. Thái Bình Dương

6. Cu-ba

7. Mũi Hảo Vọng

8. Ấn Độ Dương

\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **Đánh giá:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.